



ELECTRODOMÉSTICO

VN **Hướng dẫn sử dụng**

IO-REF-0653 (07.2020)

VN **Tủ lạnh**

3FIS-840




Trước khi sử dụng thiết bị, xin vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng!
Cảm ơn Quý Khách đã tin tưởng sản phẩm của chúng tôi.



VN- Nội dung

HƯỚNG DẪN A TOÀN	51
LẮP ĐẶT VÀ ĐIỀU KIỆN VẬN HÀNH CỦA THIẾT BỊ	55
LẮP ĐẶT TRƯỚC KHI SỬ DỤNG THIẾT BỊ LẦN ĐẦU	55
KHOẢNG CÁCH TỐI THIỂU ĐỐI VỚI CÁC NGUỒN NHIỆT	55
KẾT NỐI VỚI NGUỒN ĐIỆN	55
NGẮT KẾT NỐI VỚI NGUỒN ĐIỆN	56
ĐIỀU KIỆN MÔI TRƯỜNG	56
THẢO BẢO BỊ	57
XỬ LÝ THIẾT BỊ CỨ	57
BẢNG ĐIỀU KHIỂN	58
BẢNG ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ	58
ĐIỀU CHỈNH NHIỆT ĐỘ BÊN TRONG THIẾT BỊ	58
THÔNG TIN BỔ SUNG VỀ NHIỆT ĐỘ	59
HỆ THỐNG ĐÈN	59
THAY BÓNG ĐÈN	59
VẬN HÀNH VÀ CÁC TÍNH NĂNG	60
BẢO QUẢN THỰC PHẨM TRONG TỦ KẾT ĐÔNG LẠNH	60
CẤP ĐÔNG THỰC PHẨM**	60
SỬ DỤNG TỦ LẠNH HIỆU QUẢ	62
CÁC MẸO THỰC TẾ HÀNG NGÀY	62
CÁC LOẠI NGĂN ĐÔNG	62
CÁC MẸO HỮU ÍCH	62
CÁC LOẠI THỰC PHẨM KHÔNG NÊN BẢO QUẢN TRONG TỦ LẠNH	63
RÃ ĐÔNG, LÀM SẠCH VÀ BẢO DƯỠNG	64
RÃ ĐÔNG NGĂN MÁT***	64
RÃ ĐÔNG NGĂN ĐÔNG**	64
CÁC BƯỚC RÃ ĐÔNG NGĂN ĐÔNG**	64
RÃ ĐÔNG TỰ ĐỘNG - NGĂN MÁT****	65
RÃ ĐÔNG TỰ ĐỘNG - NGĂN ĐÔNG****	65
VỆ SINH NGĂN MÁT VÀ NGĂN ĐÔNG THEO CÁCH THỦ CÔNG****	65
THÁO LẮP CÁC NGĂN KẾ*****	65
THÁO LẮP CÁC KẾ****	65
XỬ LÝ SỰ CỐ	66
BẢO HÀNH VÀ DỊCH VỤ HẬU MÃI	68
BẢO HÀNH	68
ĐẢO CHIỀU MỞ CỬA CỦA THIẾT BỊ	69
LẮP ĐẶT THIẾT BỊ	69
LẮP TẮM ỐP VÀO CỬA THIẾT BỊ	70

Thư ngỏ,

Từ nay, việc nội trợ của bạn sẽ dễ dàng hơn bao giờ hết. Các thiết bị gia dụng **FAGOR**  hoàn toàn dễ sử dụng và cực kỳ hiệu quả. Chúng tôi hy vọng Quý vị sẽ an tâm sử dụng sau khi đọc và thực hiện theo các bước trong sách Hướng dẫn sử dụng này.

Chúng tôi cam kết sản phẩm này đã được kiểm tra đầy đủ về mặt an toàn và kỹ thuật trước khi đóng gói và xuất xưởng.

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi khởi động thiết bị. Làm theo các chỉ dẫn một cách cẩn thận sẽ giúp bạn tránh được các sự cố trong quá trình sử dụng. Bảo quản sách Hướng dẫn sử dụng ở nơi khô ráo và dễ lấy.

Luôn tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn trong sách hướng dẫn này để tránh các tai nạn đáng tiếc có thể xảy ra.

Trân trọng,

FAGOR 
ELECTRODOMÉSTICO



HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- Thiết bị chỉ được sử dụng cho hộ gia đình.
- Nhà sản xuất có quyền đưa ra những thay đổi nhưng không ảnh hưởng đến việc vận hành của thiết bị.
- Một số điều khoản trong sách hướng dẫn sử dụng này được thống nhất cho các sản phẩm làm lạnh thuộc nhiều dòng khác nhau (tủ lạnh, tủ kết hợp, hoặc tủ đông).
- Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho các thiệt hại phát sinh do không tuân thủ các chỉ dẫn trong sách Hướng dẫn sử dụng này.
- Giữ sách hướng dẫn để tham khảo trong tương lai, hoặc để chuyển cho người sử dụng tiếp theo.
- Thiết bị này không được sử dụng bởi những người (bao gồm cả trẻ em) suy giảm thể chất, cảm giác, thiếu năng trí tuệ, hay người chưa có kinh nghiệm, hoặc quen thuộc với thiết bị.
- Không được cho trẻ em sử dụng hoặc đùa nghịch với thiết bị. Không để trẻ leo trèo vào bên trong ngăn kéo, hoặc trên cửa tủ.
- Thiết bị hoạt động tốt ở nhiệt độ môi trường (xem tài liệu sản phẩm). Không sử dụng trong hầm, hoặc trong nhà mà không có thiết bị sưởi vào mùa thu và mùa đông.
- Khi đặt, di chuyển, hoặc nâng thiết bị, không giữ tay nắm cửa, không kéo bộ phận ngưng tụ sau của tủ lạnh, và không chạm vào máy nén của tủ.
- Khi vận chuyển, di chuyển, hoặc định vị tủ lạnh, không được nghiêng quá 40° so với vị trí thẳng đứng. Nếu tình huống này xảy ra, thiết bị phải được khởi động lại sau ít nhất 2 giờ kể từ khi thay đổi vị trí (Hình 2).
- Rút phích cắm ra khỏi ổ điện trước khi tiến hành bảo trì. Không kéo dây, mà hãy giữ phần thân của phích cắm.
- Âm thanh "nút" phát ra từ thiết bị có thể do sự giãn nở hoặc co lại của các bộ phận bên trong do sự thay đổi nhiệt độ.
- Vì lý do an toàn, không được tự ý sửa chữa thiết bị. Việc

sửa chữa được thực hiện bởi những người không có đủ trình độ chuyên môn có thể dẫn đến nguy hiểm nghiêm trọng cho người sử dụng thiết bị.

- Làm thoáng khí trong phòng, nơi đặt thiết bị trong vài phút (kích thước phòng dành cho sản phẩm có chứa R600a ít nhất phải là 4m³) nhằm tránh làm hỏng hệ thống làm mát.
- Không làm đông lạnh lại các sản phẩm đã bị rã đông một phần.
- Không bảo quản đồ uống trong chai và lon, đặc biệt là thức uống có ga trong ngăn đá, vì chúng có thể phát nổ.
- Không cho các sản phẩm đông lạnh vừa lấy ra trực tiếp từ tủ đông (keo, đá viên, v.v...) vào miệng, vì nhiệt độ thấp có thể gây bỏng lạnh nghiêm trọng.
- Đảm bảo hệ thống làm lạnh không bị hỏng, do làm thủng ống dẫn chất làm lạnh trong dàn bay hơi, hoặc làm vỡ ống. Chất làm lạnh dễ cháy. Nếu chất này tiếp xúc với mắt, hãy rửa mắt bằng nước sạch và gọi ngay cho trung tâm y tế để hỗ trợ.
- Nếu dây nguồn bị đứt, nên thay mới tại cửa hàng sửa chữa chuyên dụng.
- Thiết bị chỉ được sử dụng với mục đích bảo quản thực phẩm, không sử dụng với bất kỳ mục đích nào khác.
- Khi tiến hành vệ sinh, bảo dưỡng, hoặc di chuyển, thiết bị phải được ngắt hoàn toàn khỏi nguồn điện (rút phích cắm ra khỏi ổ điện).
- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên, người suy giảm thể chất, cảm giác, thiếu năng trí tuệ, hay những người thiếu kinh nghiệm hoặc chưa quen với thiết bị, khi sử dụng, phải được giám sát và hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm tiềm tàng. Đảm bảo trẻ nhỏ không được đùa nghịch với thiết bị. Ngoài ra, việc vệ sinh & bảo dưỡng không nên được thực hiện bởi trẻ em dưới 8 tuổi và phải được giám sát bởi người có chuyên môn.
- Để có thêm không gian trong ngăn đá, bạn có thể tháo các ngăn kéo và đặt thức ăn trực tiếp lên kệ tủ. Điều này không ảnh hưởng đến các đặc tính cơ học và hiệu suất làm mát của thiết bị. Thông số dung tích ngăn đá đã bao gồm các ngăn kéo (sau khi được tháo ra).






CẢNH BÁO: Nguy cơ cháy nổ/ vật liệu dễ cháy

- Trẻ em từ 3 đến 8 tuổi được phép để/ lấy đồ từ các thiết bị điện lạnh.

Để tránh nhiễm khuẩn thực phẩm, vui lòng tuân thủ các hướng dẫn sau:

- Mở cửa tủ trong thời gian dài có thể làm tăng nhiệt độ đáng kể trong các ngăn tủ.
- Thường xuyên làm sạch các bề mặt có thể tiếp xúc với thực phẩm và khu vực thoát nước.
- Bảo quản thịt cá sống trong các hộp đựng thích hợp đặt trong tủ lạnh để không tiếp xúc với các loại thực phẩm khác.
- Ngăn đông hai sao thích hợp để bảo quản các thực phẩm trước khi đông lạnh, dự trữ hoặc làm kem, đá viên.
- Các ngăn một, hai, và ba sao không phù hợp để cấp đông cho thực phẩm tươi sống.

	Loại ngăn chứa	Nhiệt độ bảo quản [°C]	Thực phẩm phù hợp
1	Ngăn mát	+2≤+8	Trứng, thực phẩm nấu chín, thực phẩm đóng gói, trái cây và rau củ, các sản phẩm từ sữa, bánh ngọt, đồ uống và các thực phẩm khác không thích hợp để đông lạnh.
2	Ngăn đông 	≤-18	Hải sản (cá, tôm, sò, ốc), thủy sản nước ngọt và các sản phẩm từ thịt (khuyến cáo sử dụng trong 3 tháng, thời gian bảo quản càng lâu, mùi vị và chất dinh dưỡng càng không đảm bảo), thích hợp cấp đông các loại thực phẩm tươi sống.
3	Ngăn đông 	≤-18	Hải sản (cá, tôm, sò, ốc), thủy sản nước ngọt và các sản phẩm từ thịt (khuyến cáo sử dụng trong 3 tháng, thời gian bảo quản càng lâu, mùi vị và chất dinh dưỡng càng không đảm bảo), không thích hợp cấp đông các loại thực phẩm tươi sống.
4	Ngăn đông 	≤-12	Hải sản (cá, tôm, sò, ốc), thủy sản nước ngọt và các sản phẩm từ thịt (khuyến cáo sử dụng trong 2 tháng, thời gian bảo quản càng lâu, mùi vị và chất dinh dưỡng càng không đảm bảo), không thích hợp cấp đông các loại thực phẩm tươi sống.

5	Ngăn đông ⊗	≤ -6	Hải sản (cá, tôm, sò, ốc), thủy sản nước ngọt và các sản phẩm từ thịt (khuyến cáo sử dụng trong 1 tháng, thời gian bảo quản càng lâu, mùi vị và chất dinh dưỡng càng không đảm bảo), không thích hợp cấp đông các loại thực phẩm tươi sống.
6	Ngăn lạnh 0-sao	$-6 \leq 0$	Thịt lợn, bò, cá, gà tươi sống, một số thực phẩm chế biến đóng gói, v.v... (Nên ăn ngay trong ngày, tốt nhất không quá 3 ngày). Thực phẩm chế biến một phần (thực phẩm không thể đông lạnh).
7	Ngăn đông mềm	$2 \leq +3$	Thịt lợn, bò, gà, thủy sản nước ngọt, v.v.. tươi/ đông lạnh (7 ngày dưới 0°C và trên 0°C được khuyến nghị sử dụng trong ngày, tốt nhất là không quá 2 ngày). Hải sản (dưới 0°C trong 15 ngày, không nên bảo quản với nhiệt độ trên 0°C).
8	Ngăn thực phẩm tươi	$0 \leq +4$	Thịt lợn, thịt bò, cá, gà tươi sống, thức ăn đã nấu chín, v...v (Nên ăn ngay trong ngày, tốt nhất là không quá 3 ngày).
9	Ngăn để rượu	$+5 \leq +20$	Rượu vang đỏ, vang trắng, vang sủi bọt, v.v...

- Lưu ý: Vui lòng bảo quản các loại thực phẩm khác nhau theo các ngăn tủ, hoặc nhiệt độ bảo quản mục tiêu của sản phẩm đã mua.
- Nếu thiết bị bị bỏ trống trong thời gian dài, hãy tắt máy, xả đá, làm sạch, lau khô và để cửa mở nhằm ngăn nấm mốc sinh sôi bên trong thiết bị.
- Vệ sinh bộ phận lọc nước (đặc biệt cho các sản phẩm có thiết bị lọc nước): Làm sạch bình chứa nước nếu không sử dụng trong 48 giờ. Xả hệ thống nước nối với nguồn cấp nước, nếu nước không được xả trong 5 ngày.
- Theo Quy định của Ủy ban Châu Âu (EU) số 2019/2019, thời hạn tối thiểu cho các phụ kiện thay thế cần thiết để sửa chữa thiết bị là 7 hoặc 10 năm, tùy thuộc vào từng loại và mục đích của phụ kiện.
- Danh sách các phụ tùng thay thế và quy trình đặt hàng có sẵn trên các trang web của nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, hoặc các đại lý được ủy quyền.
- Để biết thêm thông tin về sản phẩm, vui lòng tham khảo Cơ sở dữ liệu về sản phẩm EPREL của EU tại <https://eprel.ec.europa.eu>. Để biết thêm thông tin khác, vui lòng sử dụng thiết bị di động để quét mã QR, hoặc nhập mã sản phẩm trên nhãn năng lượng vào công cụ tìm kiếm EPREL <https://eprel.ec.europa.eu/>



LẮP ĐẶT VÀ ĐIỀU KIỆN VẬN HÀNH CỦA THIẾT BỊ

Thiết bị được thiết kế để âm tủ.

Lắp đặt trước khi sử dụng thiết bị lần đầu

- Lấy sản phẩm ra khỏi bao bì, tháo băng keo bảo vệ cửa và thiết bị. Các vết dính còn sót lại có thể được loại bỏ bằng chất tẩy rửa nhẹ.
- Dùng vít bỏ các nút xốp bảo vệ của bao bì. Nếu cần phải vận chuyển tủ lạnh-tủ đông, hãy bọc thiết bị trong các nút xốp, màng bọc, cũng như dán băng keo bảo vệ.
- Làm sạch bề mặt bên trong khoang tủ và các bộ phận của thiết bị bằng chất tẩy rửa pha với một ít nước ấm, sau đó lau khô lại.
- Đặt tủ lạnh-tủ đông trên bề mặt phẳng và chắc chắn. Lưu ý, cần đặt tủ trong một không gian khô ráo, thoáng khí, có bóng râm, và tránh xa các nguồn nhiệt như: lò nướng, bếp nấu, bộ tản nhiệt trung tâm, các ống cấp nhiệt trung tâm, hệ thống nước nóng, v.v...
- Bề mặt ngoài sản phẩm có thể có một lớp màng bảo vệ, cần loại bỏ lớp màng mỏng này khi tháo bao bì.
- Đảm bảo thiết bị được đặt ở vị trí nằm ngang bằng cách vặn chặt chân điều chỉnh ở phía trước (Hình 3).
- Nhằm đảm bảo cửa tủ có thể mở rộng tối đa, khoảng cách giữa mặt bên của thiết bị (phía bản lề cửa) và tường được thể hiện như trong Hình 5.*
- Đảm bảo phòng ốc thoáng khí, và khí lưu thông tự do từ mọi bề mặt của thiết bị (Hình 6).*

Khoảng cách tối thiểu đối với các nguồn nhiệt

- Đối với bếp gas điện và các lò nướng khác - 30 mm
- Đối với lò đốt dầu hoặc than - 300 mm
- Đối với các lò nướng âm tủ - 50 mm

Nếu không thể đảm bảo các khoảng cách nêu trên, - 50 mm hãy trang bị một tấm ốp cách nhiệt phù hợp..

Cảnh báo:

- Mặt sau của tủ lạnh, cụ thể là bộ phận ngưng tụ và các bộ phận khác của hệ thống làm mát không được tiếp xúc với các bộ phận khác, vì có thể làm hỏng chúng (VD: các ống cấp nhiệt trung tâm, và đường ống cấp nước).
- Không được điều chỉnh hoặc sửa đổi bất kỳ bộ phận nào của thiết bị. Chủ yếu là không được làm hỏng ống mao dẫn trong hốc máy nén. Không để ống dẫn bị uốn cong, duỗi thẳng, hoặc rạn nứt.
- Nếu người sử dụng làm hỏng ống mao dẫn, bảo hành sẽ vô hiệu lực (Hình 8).
- Trong một số dòng máy, tay cầm được lắp vào thiết bị. Bạn sẽ phải vặn nó vào bằng tua vít.

Kết nối với nguồn điện

- Trước khi kết nối, bạn nên xoay nút điều chỉnh nhiệt độ đến vị trí "TẮT"(OFF), hoặc vị trí khác để ngắt thiết bị khỏi nguồn điện (Xem trang có phần mô tả bộ điều khiển).
- Thiết bị phải được kết nối với ổ cắm nguồn AC 220-240V 50Hz. Ổ cắm phải được lắp đặt đúng cách, với dây tiếp địa và cầu chì 10A.

- Thiết bị phải được nối đất đúng cách. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại hoặc thương tích có thể xảy ra do không đáp ứng yêu cầu này.
- Không sử dụng adapter, ổ cắm đa năng, và dây dẫn nối dài loại dây đôi. Nếu cần sử dụng dây nối dài, dây phải được bọc bảo vệ và ổ cắm đơn, và phải có chứng chỉ an toàn VDE/GS.
- Nếu sử dụng dây dẫn nối dài (được bọc bảo vệ và có chứng chỉ an toàn), ổ cắm của dây dẫn phải được đặt ở một khoảng cách an toàn, cách xa bồn rửa và không được ở nơi có thể bị ngập nước hoặc nước thải.
- Xem ở phần dưới của bề mặt bên trong thiết bị để biết thông số kỹ thuật chi tiết**.

Ngắt kết nối với nguồn điện

Đảm bảo có thể dễ dàng ngắt thiết bị khỏi nguồn điện, bằng cách rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện hoặc tắt công tắc hai cực (Hình 9).

Điều kiện môi trường

Thông tin về điều kiện môi trường của thiết bị được hiển thị trên bảng thông số, cho biết phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh như thế nào (nhiệt độ phòng, nơi thiết bị đang hoạt động) thì việc vận hành thiết bị là tối ưu (phù hợp).

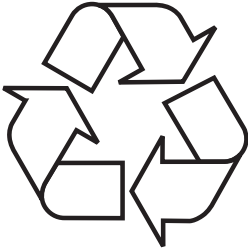
Loại khí hậu		Nhiệt độ môi trường cho phép
SN	Nhiệt độ	Thiết bị được thiết kế để sử dụng ở nhiệt độ môi trường trong khoảng từ 10°C đến 32°C
N	Ôn đới	Thiết bị được thiết kế để sử dụng ở nhiệt độ môi trường trong khoảng từ 16 °C đến 32°C
ST	Cận nhiệt đới	Thiết bị được thiết kế để sử dụng ở nhiệt độ môi trường trong khoảng từ 16 °C đến 38 °C
T	Nhiệt đới	Thiết bị được thiết kế để sử dụng ở nhiệt độ môi trường trong khoảng từ 16 °C đến 43 °C

* Chỉ đối với các thiết bị độc lập

** Theo kiểu máy



THÁO BAO BÌ



Trong quá trình vận chuyển, bao bì được sử dụng để bảo vệ thiết bị khỏi bất kỳ hư hỏng nào. Sau khi tháo vui lòng tháo rời tất cả các thành phần của bao bì theo cách không gây hại cho môi trường. Tất cả những vật liệu được sử dụng để đóng gói thiết bị đều thân thiện với môi trường; 100% có thể tái chế và được đánh dấu bằng biểu tượng thích hợp.

Quan trọng! Những vật liệu dùng để đóng gói (bao bì, hạt nhựa chống ẩm, mút xốp, v...v) nên được để xa tầm tay trẻ em.

XỬ LÝ THIẾT BỊ CŨ



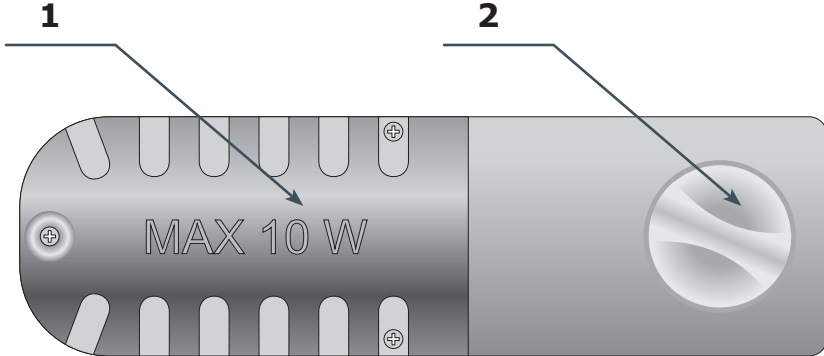
Theo chỉ thị Châu Âu hàng 2012/19/EU và luật pháp địa phương về hàng điện và điện tử đã qua sử dụng, thiết bị này được đánh dấu bằng biểu tượng thùng chứa chất thải bị gạch chéo. Dấu hiệu này chỉ ra rằng thiết bị không được vứt bỏ cùng với các loại rác thải sinh hoạt khác sau khi đã sử dụng.

Người sử dụng có nghĩa vụ giao lại cho các trung tâm thu mua phế liệu, thu gom đồ điện, điện tử đã qua sử dụng. Các địa điểm thu mua bao gồm các điểm thu gom địa phương, các cửa hàng và các cơ sở y tế, nơi có các chương trình tái chế. Xử lý đúng cách các hàng điện và điện tử đã qua sử dụng giúp tránh các nguy cơ về môi trường và sức khỏe do có các thành phần gây nguy hiểm, hoặc do việc lưu trữ và xử lý hàng hóa đó không đúng cách.

BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Bảng điều khiển thiết bị

Bảng điều khiển được hiển thị trong Hình 10. Vui lòng xem bên dưới:



- 1 — Thanh trượt điều chỉnh nhiệt độ (Ngăn đông)
2 — Nút xoay điều chỉnh nhiệt độ (Ngăn mát)

Điều chỉnh nhiệt độ bên trong thiết bị

Xoay nút vặn để điều chỉnh nhiệt độ:

Vị trí TẮT/0 Tắt thiết bị

Mức 1 Nhiệt độ cao nhất bên trong thiết bị (ấm hơn)

Mức 2-4 Nhiệt độ trung bình bên trong thiết bị

Mức 5 Nhiệt độ thấp nhất bên trong thiết bị (mát hơn)

Lưu ý:

- Nút xoay điều chỉnh nhiệt độ ở thiết bị của bạn có thể có đặc điểm khác với trong sách hướng dẫn. Nguyên tắc hoạt động chung được mô tả ở trên.
- Nếu không có vị trí nào được đánh dấu "TẮT" hoặc "0" trên nút, hãy tắt thiết bị bằng cách rút dây nguồn khỏi ổ cắm trên tường. Trước khi rút phích cắm, vui lòng điều chỉnh nút xoay về mức nhiệt độ thấp nhất.



Thông tin bổ sung về nhiệt độ

- Nhiệt độ bên trong thiết bị bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố. Việc điều chỉnh nhiệt độ tủ lạnh- tủ đông còn phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh, mức độ tiếp xúc với ánh nắng mặt trời, tần suất mở cửa tủ và lượng thực phẩm được bảo quản. Điều chỉnh nút xoay nhiệt độ đến vị trí giữa là tối ưu nhất trong hầu hết các trường hợp.
- Không đặt thực phẩm vào ngăn đá tủ lạnh trước khi đạt đến nhiệt độ hoạt động (mất tối thiểu 4 giờ)
- Không thay đổi cài đặt nhiệt độ do sự thay đổi của các mùa trong năm. Cảm biến của thiết bị sẽ phát hiện sự gia tăng nhiệt độ môi trường xung quanh, và máy nén sẽ tự động vận hành trong khoảng thời gian dài hơn để duy trì nhiệt độ cài đặt bên trong các ngăn tủ.
- Những thay đổi nhỏ về nhiệt độ là hoàn toàn bình thường và có thể xảy ra, chẳng hạn như trong quá trình bảo quản một lượng lớn thực phẩm tươi sống trong tủ lạnh hoặc khi mở cửa tủ trong thời gian dài. Điều này sẽ không ảnh hưởng đến tình trạng thực phẩm được bảo quản, và nhiệt độ sẽ nhanh chóng trở lại giá trị cài đặt ban đầu.

HỆ THỐNG ĐÈN

Áp dụng đối với các bộ phận được trang bị đèn sợi đốt và một số thiết bị chọn lọc có trang bị đèn LED dưới E14.

Thay bóng đèn

- Xoay nút đến vị trí “TẮT” (OFF), sau đó, rút phích cắm thiết bị.
- Tháo chụp đèn (Hình 18).
- Thay loại bóng đèn có thông số đồng nhất với bóng đèn có sẵn của thiết bị (đuôi đèn E14, 220-240V, kích thước tối đa: đường kính 26 mm, chiều dài 55 mm).
- Thay chụp đèn.
- Không nên sử dụng bóng đèn có công suất cao hoặc thấp hơn, chỉ sử dụng bóng đèn có thông số kỹ thuật nêu trên.

Lưu ý:

- Bóng đèn tủ lạnh không được dùng để chiếu sáng phòng.
- Nếu không có Hình 18 trong sách Hướng dẫn sử dụng này, chỉ kỹ thuật viên có chuyên môn mới có thể thay hệ thống đèn tủ lạnh.

VẬN HÀNH VÀ CÁC TÍNH NĂNG

Bảo quản thực phẩm trong tủ lạnh

- Thực phẩm nên được đặt trên đĩa, trong hộp đựng, hoặc bọc bằng màng bọc thực phẩm, và sắp xếp đều trên các ngăn tủ, chúng có thể sẽ bị ẩm, hoặc bị đông đá,
- Không đặt đĩa thức ăn nóng vào tủ lạnh.
- Các loại thực phẩm dễ hấp thụ mùi như bơ, sữa, phô mai trắng, hoặc thực phẩm đậm mùi như cá, thịt xông khói, phô mát cứng phải được đặt trên các kệ tủ, và bọc bằng màng bọc thực phẩm, hoặc đặt trong hộp kín.
- Việc bảo quản các loại rau quả có chứa một lượng nước đáng kể sẽ gây đọng hơi nước trên hộp đựng rau củ. Điều này không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của tủ lạnh.
- Trước khi cho rau củ vào tủ lạnh, hãy để chúng thật khô và ráo nước.
- Độ ẩm quá cao làm giảm thời gian bảo quản của rau, đặc biệt là các loại rau ăn lá.
- Không rửa rau trước khi bảo quản trong tủ lạnh. Việc rửa rau sẽ làm mất đi lớp bảo vệ tự nhiên, do đó, tốt nhất chỉ nên rửa trực tiếp trước khi sử dụng.
- Nên đặt thực phẩm trong các ngăn đông 1, 2, 3* theo sức chứa của ngăn (Hình 11a / 11b).**

1. Các sản phẩm đóng gói

2. Kệ tủ

3. Sức chứa của ngăn

4. ❄️❄️❄️

- Có thể chấp nhận việc xếp chồng thực phẩm trên các kệ của ngăn đông.*
- Có thể chấp nhận đặt thức phẩm vượt quá sức chứa của ngăn khoảng 20-30 mm.**
- Để tăng sức chứa của ngăn đông, và cho phép xếp chồng sản phẩm lên đến chiều cao tối đa, bạn có thể tháo ngăn kéo 1 và 2.*

Cấp đông thực phẩm**

- Hầu hết tất cả các loại thực phẩm, trừ rau ăn sống như rau diếp, đều có thể được đông lạnh.
- Chỉ những thực phẩm có chất lượng tốt nhất, được chia thành nhiều phần nhỏ để sử dụng một lần, mới nên được cấp đông.
- Thực phẩm nên được đóng gói bằng các chất liệu không mùi, kháng khí và hơi ẩm xâm nhập, không dễ bị dính dầu mỡ. Túi nhựa, và giấy bạc là những vật liệu để bọc thực phẩm tốt nhất.
- Các sản phẩm đông lạnh phải được đựng trong bao bì kín, và được rút chân không. Không sử dụng hộp đựng bằng thủy tinh.
- Giữ các thực phẩm tươi và ấm nóng ở nhiệt độ môi trường, cách xa các sản phẩm đã được đông lạnh.
- Không nên cho quá nhiều thực phẩm tươi sống vào tủ đông mỗi ngày (xem bảng thông số kỹ thuật).
- Để duy trì chất lượng tối ưu của thực phẩm đông lạnh, cần sắp xếp lại thực phẩm ở giữa ngăn đông, sao cho chúng không tiếp xúc với các sản phẩm chưa được đông lạnh
- Bạn nên chuyển các sản phẩm đã đông lạnh sang một bên, và đặt các thực phẩm tươi, cần đông lạnh ở phía đối diện, càng gần thành sau và thành bên của khoang tủ càng tốt.



- Để đông lạnh thực phẩm, sử dụng không gian được đánh dấu ❄️❄️❄️
- Lưu ý: nhiệt độ trong tủ đông bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như nhiệt độ môi trường, lượng thực phẩm trong ngăn, tần suất mở cửa tủ, lượng đóng tuyết trong ngăn đông, và cài đặt của bộ điều nhiệt.
- Nếu bạn không thể mở cửa ngăn đông ngay sau khi đóng, hãy chờ 1-2 phút để bù áp suất chân không, và sau đó, thử mở cửa lại.

Thời gian bảo quản các sản phẩm đông lạnh tùy thuộc vào chất lượng của chúng khi còn tươi trước khi cấp đông, và nhiệt độ bảo quản. Các khoảng thời gian bảo quản đề xuất khi duy trì nhiệt độ -18°C hoặc thấp hơn:

Thực phẩm	Tháng
Thịt bò	6-8
Thịt bê	3-6
Nội tạng gia cầm	1-2
Thịt heo	3-6
Thịt gia cầm	6-8
Trứng	3-6
Cá	3-6
Rau	10-12
Trái cây	10-12

Không bảo quản thực phẩm đông lạnh trong ngăn làm lạnh nhanh. Có thể chuẩn bị đá viên và dự trữ trong ngăn này.

Lưu ý: Nếu tủ lạnh không có ngăn đông (❄️❄️❄️), thiết bị này sẽ không phù hợp để cấp đông thực phẩm.

* Áp dụng đối với các thiết bị có ngăn đông ở dưới đáy.

** Áp dụng đối với các thiết bị có ngăn đông ❄️❄️❄️

*** Không áp dụng cho các thiết bị có ngăn đông được đánh dấu ❄️❄️❄️

SỬ DỤNG TỦ LẠNH HIỆU QUẢ

Các mẹo thực tế hàng ngày

- Không đặt tủ lạnh hoặc tủ đông bên cạnh các thiết bị bức xạ, lò sưởi, bếp lò, hoặc dưới ánh nắng trực tiếp.
- Đảm bảo các lỗ thông gió không bị bịt kín, và được làm sạch bụi một hoặc hai lần một năm.
- Chọn nhiệt độ phù hợp: 6 đến 8°C đối với ngăn mát, và khoảng -18°C đối với ngăn đông.
- Khi đi nghỉ mát, hãy tăng nhiệt độ tủ lạnh.
- Chỉ mở cửa tủ lạnh/ tủ đông khi cần thiết. Sẽ hữu ích nếu bạn biết thành phần của mỗi loại thực phẩm và vị trí đặt chúng. Cho thực phẩm vào ngăn mát/ ngăn đông ngay khi sử dụng xong để tránh bị ấm nóng quá mức.
- Thường xuyên lau chùi bên trong tủ lạnh bằng khăn lau có chất tẩy rửa nhẹ. Các thiết bị không có tính năng tự xả tuyết sẽ cần xả tuyết thường xuyên.
- Giữ lớp đệm quanh cửa luôn sạch, nếu không cửa sẽ không thể đóng chặt. Luôn thay các đệm cửa hỏng.

Các loại ngăn đông



Nhiệt độ ít nhất là -6°C; đủ để bảo quản thực phẩm đông lạnh trong khoảng một tuần. Các ngăn kéo, hoặc ngăn được đánh dấu bằng một sao từng là đặc điểm của (hầu hết) tủ lạnh giá thấp.



Thực phẩm có thể được bảo quản ở nhiệt độ -12°C trở xuống trong 1-2 tuần mà không mất đi mùi vị. Không thích hợp để đông lạnh thực phẩm.



Chủ yếu dùng để bảo quản thực phẩm ở nhiệt độ -18°C trở xuống. Cũng có thể được dùng để đông lạnh lên đến 1kg thực phẩm tươi sống.



Thích hợp để bảo quản thực phẩm ở nhiệt độ -18°C trở xuống và đông lạnh thực phẩm tươi với số lượng lớn.

Các mẹo hữu ích

Do sự lưu thông khí tự nhiên bên trong thiết bị, sẽ có những vùng nhiệt độ khác nhau trong khoang tủ lạnh.

- Khu vực lạnh nhất nằm ngay phía trên ngăn đựng rau củ. Sử dụng khu vực này để trữ tất cả loại thực phẩm có kết cấu mềm mại, dễ hỏng như:
 - Cá, thịt, gia cầm.
 - Các loại xúc xích, đồ ăn sẵn.
 - Các loại thức ăn hoặc món nướng có chứa trứng hoặc kem.
 - Bột tươi, các hỗn hợp làm bánh.
 - Rau và các loại thực phẩm tươi sống khác đóng gói sẵn, có nhãn ghi rõ phải bảo quản ở nhiệt độ khoảng 4°C.
- Khu vực ấm nhất là ở phần trên cùng của cửa tủ. Hãy bảo quản bơ và phô mai ở khu vực này.



Các loại thực phẩm không nên bảo quản trong tủ lạnh

- Không phải tất cả thực phẩm đều thích hợp bảo quản trong tủ lạnh, đặc biệt là:
 - Trái cây và rau quả nhạy cảm với độ lạnh như chuối, bơ, đu đủ, chanh dây, cà tím, ớt, cà chua và dưa chuột.
 - Trái cây chưa chín.
 - Khoai tây.

Cảnh báo:

Các ví dụ về bảo quản thực phẩm - xem Hình 12.

Để bảo quản thực phẩm hiệu quả, trong thời gian dài nhất có thể, cũng như tránh lãng phí, hãy sắp xếp thực phẩm như trong Hình 12. Ngoài ra, đây cũng là hình minh họa cách bố trí các ngăn kéo, thùng đựng, và kệ tủ sao cho hiệu quả sử dụng năng lượng ở mức tốt nhất.

Nhiệt độ và điều kiện bảo quản tối ưu sẽ giúp kéo dài thời hạn sử dụng sản phẩm và giảm thiểu mức tiêu thụ điện năng. Phạm vi nhiệt độ bảo quản tối ưu nên được ghi trên bao bì thực phẩm.

RÃ ĐÔNG, LÀM SẠCH VÀ BẢO DƯỠNG

Không được làm sạch vỏ hoặc các bộ phận bằng nhựa của sản phẩm bằng dung môi, hoặc chất tẩy rửa mạnh, ăn mòn (vd: bột giặt, hoặc kem rửa). Chỉ sử dụng chất tẩy rửa nhẹ, dạng lỏng, và khăn mềm. Không dùng bọt biển.

Rã đông ngăn mát ***

- Băng giá đọng lại ở thành sau của khoang tủ được xả bỏ tự động. Trong quá trình rã đông, chất kết tụ chứa các tạp chất có thể làm tắc lỗ thông. Nếu việc này xảy ra, hãy cẩn thận thông chỗ tắc nghẽn (Hình 13).
 - Thiết bị hoạt động theo chu kỳ: làm lạnh (sấy độ băng giá đọng lại trên thành sau của khoang tủ), và rã đông (nước chảy xuống ở thành sau).
 - Trước khi vệ sinh tủ lạnh, hãy ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn điện bằng cách rút phích cắm ra khỏi ổ điện hoặc ngắt cầu chì. Tránh để nước dính vào bảng điều khiển hoặc đèn của tủ lạnh.
 - Không sử dụng bình xịt rã đông. Chúng có thể tạo nên hỗn hợp dễ nổ, hoặc chứa dung môi có thể làm hỏng các thành phần nhựa của thiết bị, thậm chí, gây hại cho sức khỏe.
 - Đảm bảo không để nước dùng để vệ sinh tủ lạnh chảy vào thùng bay hơi thông qua lỗ xả.
 - Toàn bộ thiết bị, ngoại trừ đệm cửa, phải được làm sạch bằng chất tẩy rửa nhẹ. Ron cửa nên được làm sạch bằng nước và sau đó lau khô.
- Rửa sạch tất cả các phụ kiện (hộp đựng rau củ, kệ cửa, kệ thủy tinh, v...v...).

Rã đông ngăn đông**

- Nên kết hợp xả tuyết và vệ sinh thiết bị.
- Việc tích tụ quá nhiều băng giá ở các khu vực dễ đóng băng sẽ làm suy giảm khả năng động lạnh của thiết bị và làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.
- Xả tuyết tủ đông ít nhất một hoặc hai lần trong năm. Trong trường hợp lượng băng đá đóng quá nhiều, việc xả tuyết phải được thực hiện thường xuyên hơn.
- Nếu có thực phẩm trong ngăn đông, điều chỉnh nút xoay ở mức tối đa, khoảng 4 giờ trước khi tiến hành xả tuyết. Điều này giúp đảm bảo khả năng bảo quản thực phẩm ở nhiệt độ môi trường với thời gian dài hơn.
- Sau khi lấy thực phẩm ra khỏi ngăn đông, hãy cho vào hộp đựng, bọc nhiều lớp giấy, hoặc lớp phủ, và bảo quản nơi thoáng mát.
- Công đoạn xả tuyết nên được tiến hành càng nhanh càng tốt. Việc bảo quản thực phẩm ở nhiệt độ môi trường càng lâu sẽ càng rút ngắn thời hạn sử dụng.

Các bước rã đông ngăn đông: **

- Tắt thiết bị bằng bảng điều khiển và rút phích cắm ra khỏi ổ điện.
- Mở cửa tủ, và lấy hết thực phẩm ra khỏi ngăn đông.
- Tùy thuộc vào từng dòng máy, hãy kéo ống thoát nước nằm ở đáy của ngăn đông, và đặt một bình chứa phù hợp bên dưới.
- Để cửa mở, điều này sẽ đẩy nhanh quá trình xả tuyết. Ngoài ra, có thể đặt một chậu nước nóng (không sôi) bên trong ngăn đông.
- Rửa sạch và lau khô khoang tủ.
- Khởi động lại thiết bị theo như sách Hướng dẫn.



Rã đông tự động - Ngăn mát****

Ngăn mát được trang bị tính năng xả tuyết tự động. Tuy nhiên, băng giá có thể đọng ở thành sau cửa khoang tủ. Điều này sẽ xảy ra thường xuyên, khi một lượng lớn thực phẩm tươi sống được bảo quản trong tủ lạnh.

Rã đông tự động - Ngăn đông****

Ngăn đông được trang bị tính năng xả tuyết tự động (không đóng băng). Thực phẩm được cấp đông với khi mát tuần hoàn, và hơi ẩm từ ngăn đông sẽ được thải ra ngoài. Do đó, đá và băng giá sẽ không hình thành trong ngăn đông, và thực phẩm cũng không bị đóng băng dính vào nhau.

Vệ sinh ngăn mát và ngăn đông theo cách thủ công****

Nên làm sạch ngăn mát và ngăn đông ít nhất mỗi năm một lần. Việc này giúp ngăn chặn sự hình thành của vi khuẩn và mùi hôi. Tắt thiết bị bằng cách nhấn nút (1). Lấy thực phẩm ra khỏi các ngăn chứa, và sử dụng nước hòa tan chất tẩy rửa nhẹ để rửa sạch các ngăn này, sau đó lau khô lại bằng vải mềm.


Tháo lắp các ngăn kệ*****

Trượt các ngăn kệ ra ngoài, rồi trượt vào trong nhiều lần nhất có thể để kẹp của kệ có thể khớp với rãnh trượt (Hình 15).

Tháo lắp kệ *****

Nâng kệ cửa lên, tháo ra và đặt nó trở lại từ phần trên cùng, vào vị trí cần thiết (Hình 16).

CẢNH BÁO! Không được đặt lò sưởi điện, quạt sưởi, hoặc máy sấy tóc vào ngăn đông bằng bất kỳ phương pháp nào.

- ** Áp dụng đối với các thiết bị có ngăn đông 
- *** Không áp dụng cho các thiết bị có hệ thống Xả Tuyết Tự Động (Frost-free System).
Áp dụng cho các thiết bị có ngăn mát.
- **** Không áp dụng cho các thiết bị có hệ thống Xả Tuyết Tự Động.
Áp dụng cho các thiết bị có hệ thống Xả Tuyết Tự Động.
- ***** Không áp dụng cho tủ đông

XỬ LÝ SỰ CỐ

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Thiết bị không hoạt động.	Mạch điện bị ngắt.	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra xem phích cắm đã gắn chặt vào ổ điện chưa. - Kiểm tra dây nguồn thiết bị có bị hỏng không. - Kiểm tra xem ổ cắm có điện không bằng cách cắm thử các thiết bị khác vào (vd: đèn ngủ) - Kiểm tra thiết bị đã được bật chưa bằng cách điều chỉnh nhiệt độ đến vị trí trên mức 0.
Đèn trong khoang tủ không hoạt động.	Bóng đèn bị lỏng hoặc nóng chảy (chỉ các thiết bị có loại bóng đèn dây tóc)	- Vặn chặt đuôi bóng đèn, hoặc thay mới (xem mục "Thay đèn tủ lạnh")
Thiết bị hoạt động liên tục	Điều chỉnh nút xoay không chính xác.	- Điều chỉnh nút về mức thấp hơn.
	Xem phần: "Nhiệt độ bên trong thiết bị không đủ mát để mô tả các nguyên nhân khác có thể xảy ra".	Xem phần: "Nhiệt độ bên trong thiết bị không đủ mát để mô tả các giải pháp khác"
Nước đọng dưới đáy thiết bị	Lỗ thoát nước bị tắc nghẽn (tùy thuộc vào dòng máy)	- Làm sạch lỗ thông (xem hướng dẫn vận hành – mục "Xả tuyết ngăn mát")
	Sự lưu thông khí trong khoang tủ bị cản trở.	- Sắp xếp thực phẩm và các hộp đựng sao cho không tiếp xúc với thành sau của khoang tủ.
Thiết bị phát ra tiếng động bất thường.	Thiết bị chưa được đặt thẳng bằng trên mặt phẳng.	- Cân bằng lại thiết bị.
	Thiết bị tiếp xúc với đồ đạc/ hoặc các vật dụng khác.	- Đảm bảo chừa khoảng cách phù hợp xung quanh thiết bị.



Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Nhiệt độ bên trong thiết bị không đủ mát hoặc quá cao	Điều chỉnh nút nhiệt độ không chính xác.	- reset the knob to a higher position
	Nhiệt độ môi trường xung quanh cao hơn hoặc thấp hơn mức phạm vi môi trường từ bảng thông số kỹ thuật	- the appliance is adapted to operation in the climate range from table with technical specification.
	Thiết bị được đặt ở nơi có ánh nắng mặt trời hoặc gần các nguồn nhiệt.	- move the appliance to another place. Observe the guidelines contained in the manual
	Cho quá nhiều thức ăn nóng vào tủ lạnh cùng một lúc.	- wait 72 hours until the food becomes cool (freezes) and the required temperature is reached inside the chamber
	Sự lưu thông khí trong khoang tủ bị cản trở.	- Sắp xếp thực phẩm và các hộp đựng sao cho không tiếp xúc với thành sau của khoang tủ.
	Sự lưu thông không khí ở mặt lưng của thiết bị bị cản trở.	- Di chuyển sao cho thiết bị cách tường ít nhất 30 mm.
	Cửa tủ lạnh/ tủ đông được mở quá thường xuyên, hoặc để cửa mở quá lâu.	- Giảm tần suất mở cửa tủ, hoặc rút ngắn thời gian mở cửa.
	Cửa tủ không được đóng chặt.	- Sắp xếp thực phẩm và hộp đựng sao cho không cản trở khi đóng cửa.
Hiếm khi bật máy nén.	- Nhiệt độ môi trường xung quanh không được thấp hơn phạm vi nhiệt độ môi trường trong bảng.	
Lắp đệm cửa không chính xác.	- Khi lắp, ấn chặt đệm cửa vào.	

Trong quá trình sử dụng tủ lạnh, có thể nghe thấy một số âm thanh nhất định. Điều này không ảnh hưởng đến việc vận hành bình thường của thiết bị.

Có thể dễ dàng tránh phát ra các loại tiếng ồn:

- Tiếng ồn do thiết bị không được đặt cân bằng - Điều chỉnh lại chân đế trước của thiết bị. Ngoài ra, hãy đặt các miếng đệm bằng chất liệu mềm bên dưới các con lăn của chân đế, đặc biệt là khi thiết bị được đặt trên nền gạch.
- Đụng chạm các đồ đạc ở bên cạnh - Di chuyển tủ lạnh ra xa đồ đạc.
- Tiếng cọt kẹt của các ngăn kéo hoặc kệ tủ - lấy ngăn kéo hoặc kệ tủ ra, và đẩy lại vị trí cũ.
- Âm thanh leng keng của chai lọ - di chuyển các chai lọ ra xa nhau.

Âm thanh nghe thấy trong quá trình sử dụng hàng ngày chủ yếu là do việc vận hành của bộ điều nhiệt, máy nén (bật), và hệ thống làm mát (sự giãn nở và co lại của bộ tản nhiệt do lưu lượng của chất làm mát).

BẢO HÀNH VÀ DỊCH VỤ HẬU MÃI

Bảo hành

Dịch vụ bảo hành được cung cấp thông tin trên thẻ bảo hành. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm đối với bất cứ hư hỏng nào do việc sử dụng sản phẩm không đúng quy cách.

Dịch vụ

- Theo khuyến cáo của nhà sản xuất, việc sửa chữa và điều chỉnh phải được thực hiện bởi kỹ thuật viên có chuyên môn hoặc Trung Tâm Bảo Hành được ủy quyền để đảm bảo vấn đề về an toàn.
- Việc sửa chữa bởi người không có chuyên môn có thể gây nguy hiểm cho người sử dụng.
- Thời gian bảo hành của thiết bị in trong phiếu bảo hành được quy định bởi nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, hoặc đại lý được ủy quyền.
- Bảo hành sẽ vô hiệu nếu tự ý thực hiện bất kỳ sự điều chỉnh, hoặc thay đổi nào của sản phẩm, hoặc không tuân theo hướng dẫn vận hành thiết bị, can thiệp vào dấu niêm phong, các thiết bị an toàn, hoặc các bộ phận khác của sản phẩm, hoặc không tuân theo hướng dẫn vận hành thiết bị.

Trong trường hợp thiết bị gặp sự cố, hãy yêu cầu hỗ trợ hoặc sửa chữa.

Nếu thiết bị cần được sửa chữa, vui lòng liên hệ Trung Tâm Bảo Hành (xem phiếu bảo hành để biết địa chỉ và thông tin liên hệ chi tiết của Trung Tâm Bảo Hành). Trước khi liên hệ với chúng tôi, vui lòng chuẩn bị sẵn số se-ri của thiết bị (có thể tìm thấy trên nhãn sản phẩm). Để thuận tiện hơn, vui lòng điền vào ô bên dưới:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Tuyên bố của nhà sản xuất

Chúng tôi tuyên bố rằng sản phẩm này đáp ứng những yêu cầu của các chỉ thị Châu Âu:

- **Chỉ thị về Điện áp Thấp 2014/35/EC**
- **Chỉ thị về Tương thích Điện từ (EMC) Directive 2014/30/EC**
- **Chỉ thị về ErP 2009/125/EC**
- **Chỉ thị RoHS 2011/65/EC**

Được đánh dấu bằng biểu tượng  và được ban hành tuyên bố tuân thủ, cấp tại các cơ quan quản lý thị trường.



ĐẢO CHIỀU MỞ CỬA CỦA THIẾT BỊ

1. Rút phích cắm thiết bị trước khi tiến hành đảo chiều cửa mở.
2. Lấy hết thực phẩm ra khỏi tủ lạnh.
3. Tháo nắp ở mặt trước của thân tủ (Hình 1 & Hình 2).
4. Tháo 2 ốc vít gắn bản lề trên cùng với cửa thiết bị (Hình 3). Đặc biệt lưu ý cẩn thận và giữ cửa thiết bị theo chiều thẳng đứng.
5. Giữ cửa, và dùng tay kia xoay bản lề trên ra khỏi cửa thiết bị (Hình 4).

Lưu ý đặc biệt cẩn thận trong bước này, vì bản lề có thể đóng lại và gây thương tổn.

6. Tháo 2 ốc vít gắn bản lề dưới với cửa thiết bị (Hình 5). Đặc biệt lưu ý cẩn thận và dùng tay khác giữ cửa thiết bị.
7. Giữ cửa, và dùng tay còn lại xoay bản lề cửa dưới ra khỏi cửa, sau đó, tháo cửa khỏi thân thiết bị (Hình 6).
8. Tháo 2 ốc vít giữ bản lề trên, và 2 ốc vít giữ bản lề dưới với thân thiết bị (Hình 7).
9. Vặn chặt bản lề trên và dưới ở phía đối diện của thân thiết bị bằng các tua-vít phù hợp (Hình 8). Bản lề trên phải được lắp vào phía bên kia của thiết bị, trở thành bản lề dưới. Và ngược lại, bản lề dưới được lắp vào phía bên kia của thiết bị, trở thành bản lề trên.
10. Khi mở bản lề, hãy cẩn thận giữ cửa song song với thân thiết bị và siết chặt các bản lề vào cửa bằng tua-vít phù hợp.
11. Đảm bảo cửa tủ được căn chỉnh khớp với thân thiết bị (Hình 9).

LẮP ĐẶT THIẾT BỊ

Việc lắp đặt thiết bị phải được thực hiện bởi kỹ thuật viên có chuyên môn. Thiết bị nên được đặt âm tủ (Hình 10). Khi được đặt đúng vị trí, hãy điều chỉnh chiều cao thiết bị bằng cách xoay 4 chân điều chỉnh của tủ lạnh sao cho phù hợp. Nếu cần thiết, các thiết bị liên kế nên được gắn với một khung nẹp (bracket), cố định bằng đinh ốc, và lắp đặt vào kệ tủ (Hình 11). Hãy gắn nó vào mặt dưới tủ bếp bằng các loại ốc vít phù hợp, đi kèm với bộ lắp ráp (Hình 16). Lọ chân bếp không được chặn các khe thông gió nằm ở dưới đáy tủ, và phải được cắt theo kích thước (như Hình 17). Có thể điều chỉnh độ sâu của đáy tủ bằng cách di chuyển nó về phía trước hoặc sau. Sau khi đã điều chỉnh, hãy siết chặt các đinh vít (nằm ở các rãnh trên cả hai mặt của tủ bằng tua-vít đầu chữ thập. Như vậy, nó sẽ được gắn cố định vào tủ (Hình 18).

LẮP VÁN GỖ VÀO MẶT CỬA THIẾT BỊ

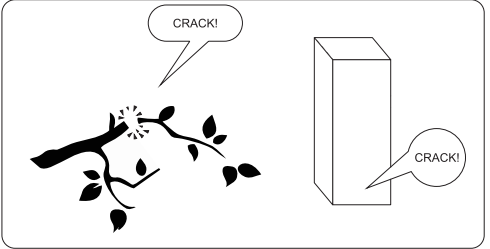
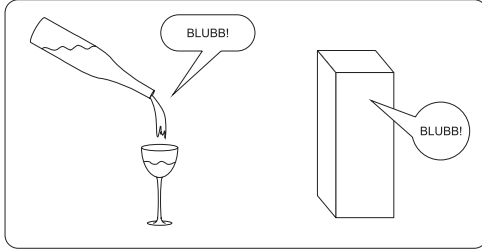
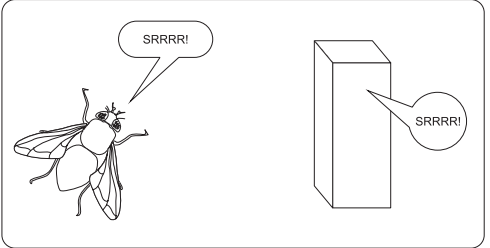
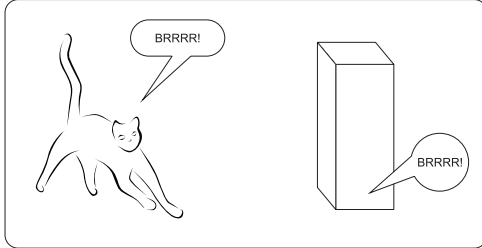
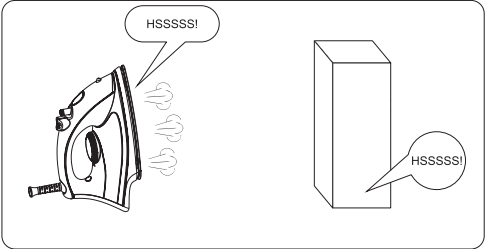
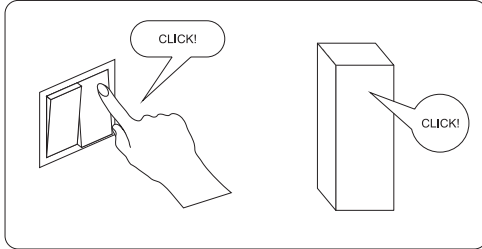
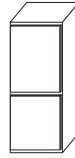
Đặt bas trên ván gỗ, và định vị sao cho phù hợp (Hình 12). Khoảng cách giữa ván gỗ và bên dưới mặt tủ bếp phải là 5 mm (Hình 13). Gắn bas bằng các đinh vít phù hợp, đi kèm với bộ lắp ráp. Kéo nắp bas ra, và vặn hai đinh vít đặc biệt (2) vào cửa thiết bị (Hình 14). Lắp tấm ốp với bas đã cố định vào cửa thiết bị. Vặn chặt các đai ốc phù hợp vào tấm ốp (mục 3, Hình 14). Đảm bảo tấm ốp được căn chỉnh đúng vị trí so với thiết bị (Hình 15). Ngoài ra, sử dụng các đinh vít được cung cấp để gắn tấm ốp với đáy cửa thiết bị (Hình 15). Lắp nắp bas vào vị trí ban đầu.

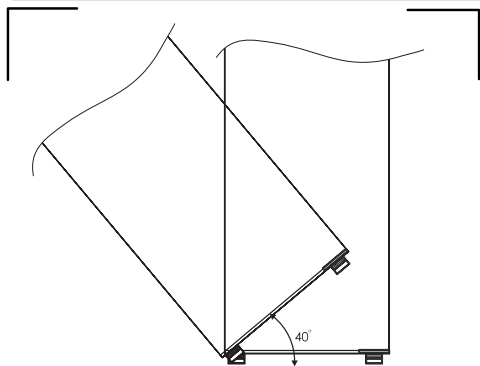


OK!

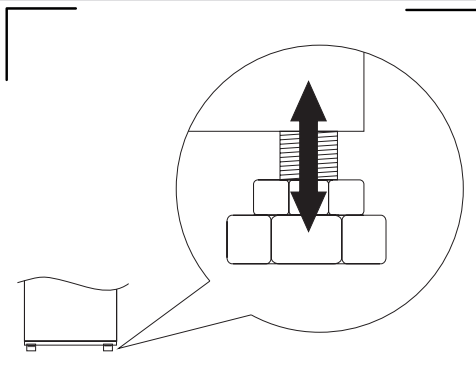


BRRRR!
HSSSSS!
SRRRR!
CLICK!
CRACK!
BLUBB!

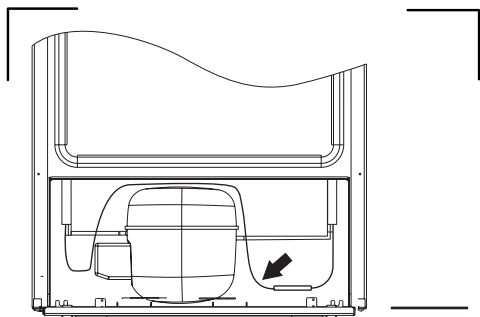




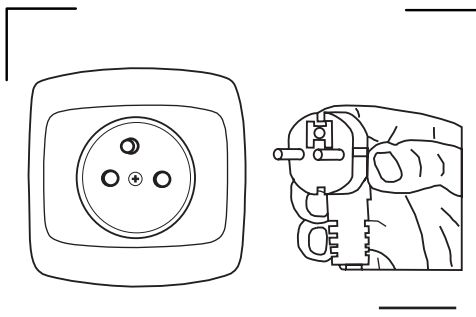
2



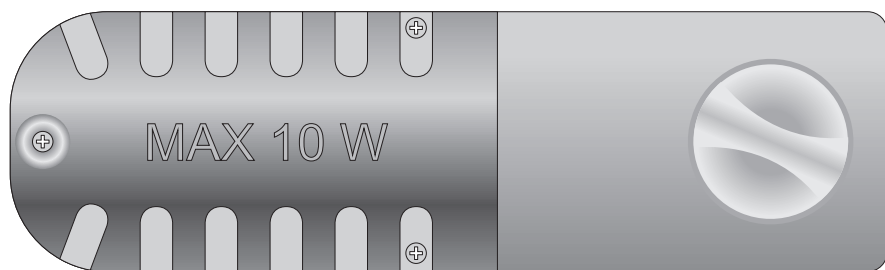
3



8



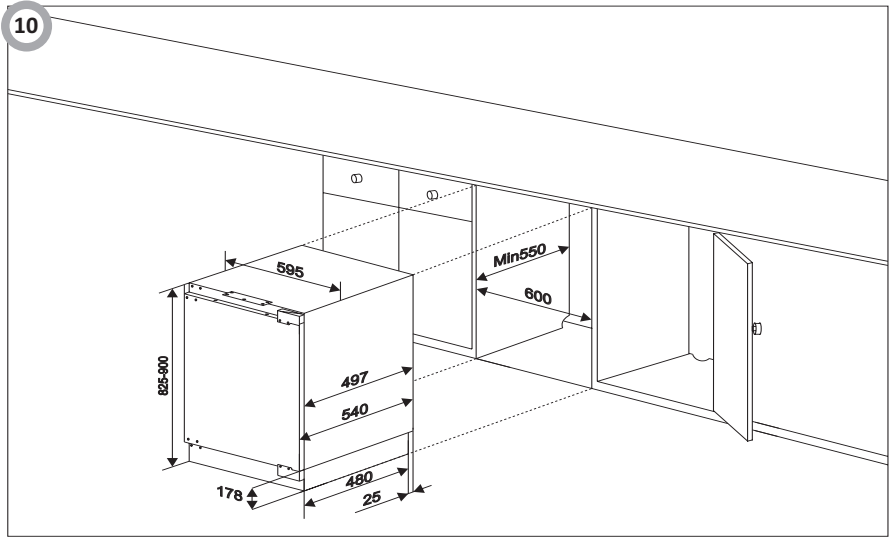
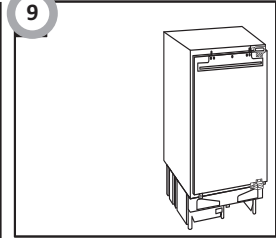
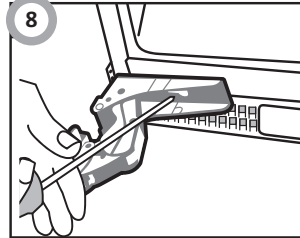
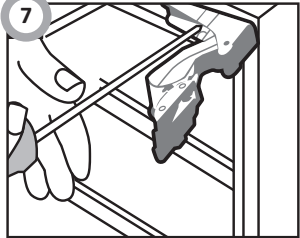
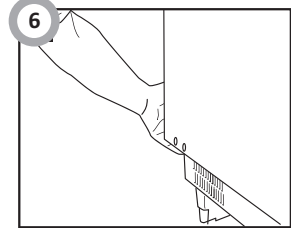
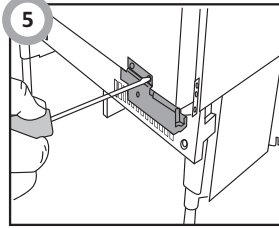
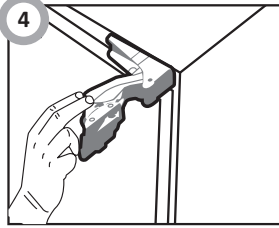
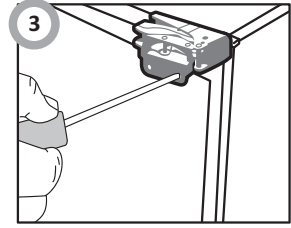
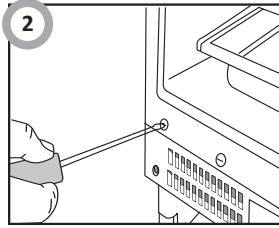
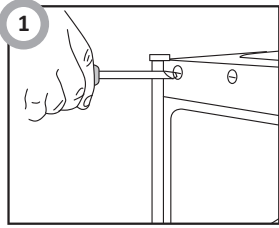
9



10

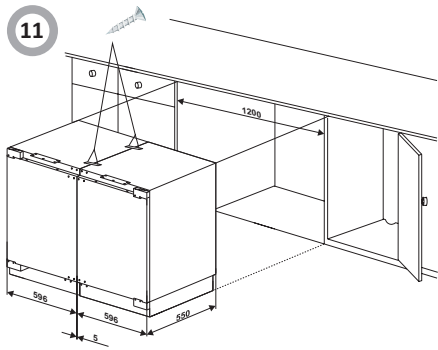


12

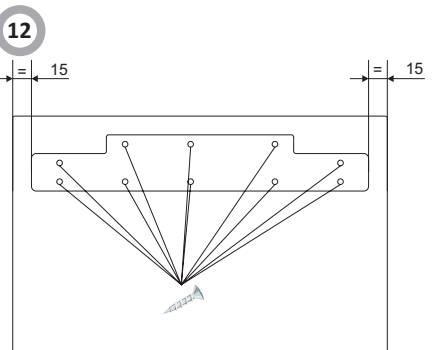




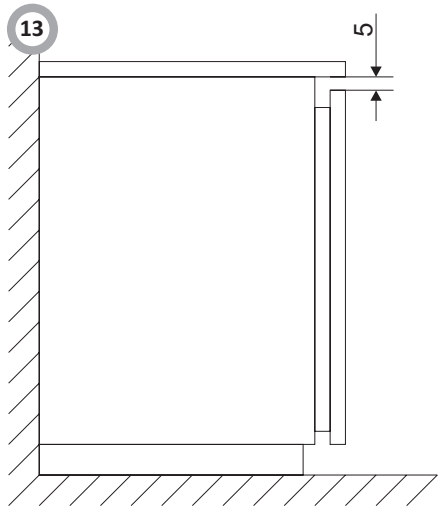
11



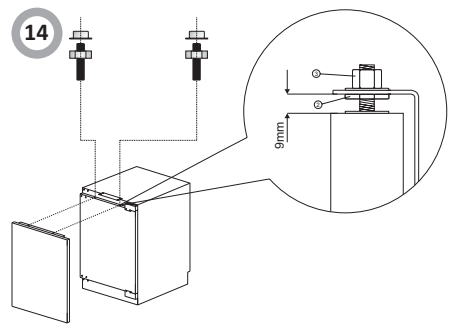
12



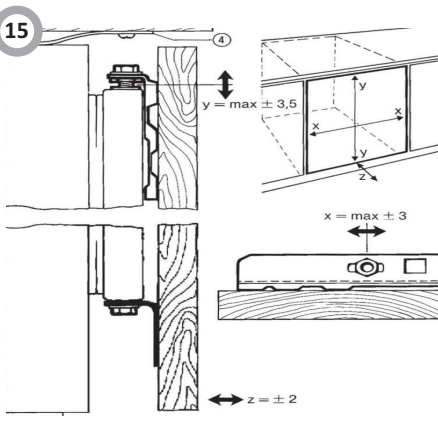
13



14



15



20.2



FAGOR



ELECTRODOMÉSTICO

Electrodomésticos Iberia S.L.
Av. Sur del Aeropuerto de Barajas 38
28042 Madrid, España

www.fagorelectrodomestico.com